

Chuyển đổi số và yêu cầu đổi mới giáo dục lý luận chính trị hiện nay

Digital transformation and the requirement for innovation in political theory education today

TS. PHAN SỸ THANH

Học viện Báo chí và Tuyên truyền; Email: phansithanh@gmail.com

Ngày nhận bài: 19/01/2026

Ngày phản biện: 25/3/2026

Ngày chấp nhận đăng: 20/5/2026

Chủ đề của bài viết thuộc lĩnh vực: Lý luận chính trị.

Tóm tắt: Trong bối cảnh cuộc Cách mạng công nghiệp lần thứ tư và chuyển đổi số (CĐS) diễn ra mạnh mẽ trên phạm vi toàn cầu, hoạt động giáo dục lý luận chính trị (GDLLCT) đứng trước yêu cầu đổi mới toàn diện về nội dung, phương thức và tổ chức thực hiện. CĐS không chỉ mở rộng không gian, đa dạng hóa hình thức và phương pháp giảng dạy, mà còn đặt ra những thách thức mới trong việc bảo đảm tính định hướng tư tưởng, tính khoa học và sức thuyết phục của nội dung giáo dục trong môi trường số. Trên cơ sở làm rõ những vấn đề lý luận và thực tiễn của CĐS trong GDLLCT, bài viết phân tích thực trạng, xác định các yêu cầu cơ bản của quá trình đổi mới GDLLCT thời kỳ CĐS. Từ đó, đề xuất một số giải pháp nhằm nâng cao chất lượng, hiệu quả GDLLCT, đáp ứng yêu cầu xây dựng Đảng trong sạch, vững mạnh và bảo vệ vững chắc nền tảng tư tưởng của Đảng trong tình hình mới.

Từ khóa: chuyển đổi số; giáo dục lý luận chính trị; cuộc Cách mạng công nghiệp lần thứ tư.

Abstract: In the context of the Fourth Industrial Revolution (also known as Industry 4.0) and digital transformation taking place extensively worldwide, political theory education faces strong demands for innovation in content, methods, and implementation. Digital transformation not only creates favorable conditions for expanding the space, forms, and methods of political theory education but also poses many new challenges related to ensuring ideological orientation, scientific rigor, and the persuasiveness of teaching content in the digital environment. The article clarifies the theoretical and practical foundations of digital transformation in political theory education; analyzes the current situation; identifies the basic requirements for innovation in political theory education during the digital transformation period. It also proposes solutions to improve the quality and effectiveness of political theory education, thereby meeting the requirements of Party building and firmly defending the Party's ideological foundation in the new context.

Keywords: digital transformation; political theory education; Fourth Industrial Revolution.

1. Đặt vấn đề

Trong bối cảnh Cách mạng công nghiệp lần thứ tư, CĐS đang trở thành xu thế tất yếu, tác động sâu rộng đến mọi lĩnh vực đời sống xã hội. Ở Việt Nam, CĐS không chỉ là yêu cầu khách quan của phát triển kinh tế - xã hội và nâng cao năng lực quản trị quốc gia, mà còn gắn chặt với nhiệm vụ xây dựng Đảng

và bảo vệ nền tảng tư tưởng. Sự phát triển mạnh mẽ của không gian số và các nền tảng truyền thông hiện đại đã làm thay đổi phương thức tiếp nhận thông tin, tư duy và hành vi xã hội, nhất là đối với thế hệ trẻ.

Là bộ phận quan trọng của công tác tư tưởng, GDLLCT giữ vai trò định hướng nhận thức, bồi dưỡng bản lĩnh chính trị và củng cố niềm tin cách

mạng cho cán bộ, đảng viên. Tuy nhiên, trước tác động của môi trường số, công tác GDLLCT đang đối mặt với nhiều thách thức như nội dung, phương pháp giảng dạy chậm đổi mới; sức hấp dẫn của bài giảng chưa cao; các thông tin xấu độc, quan điểm sai trái trên không gian mạng ngày càng gia tăng. Thực tiễn đó đặt ra yêu cầu cấp thiết phải đổi mới GDLLCT đáp ứng yêu cầu CDS hiện nay.

2. Phương pháp nghiên cứu

Bài viết được triển khai trên cơ sở phương pháp luận của chủ nghĩa Mác - Lênin, tư tưởng Hồ Chí Minh và các quan điểm, đường lối của Đảng về công tác tư tưởng, GDLLCT và CDS quốc gia. Trên cơ sở đó, bài viết sử dụng tổng hợp các phương pháp nghiên cứu cụ thể. *Phương pháp phân tích và tổng hợp* được vận dụng nhằm làm rõ các khái niệm cơ bản, nội hàm và đặc trưng của CDS; phân tích vai trò, vị trí của GDLLCT trong bối cảnh mới; đồng thời khái quát những vấn đề lý luận và thực tiễn đang đặt ra đối với quá trình đổi mới GDLLCT hiện nay. *Phương pháp logic - lịch sử* được sử dụng để xem xét sự vận động, phát triển của GDLLCT trong mối quan hệ với tiến trình ứng dụng công nghệ thông tin và CDS, qua đó làm nổi bật tính tất yếu của yêu cầu đổi mới. *Phương pháp so sánh* được sử dụng nhằm đối chiếu giữa phương thức GDLLCT truyền thống với các mô hình, hình thức giáo dục trong môi trường số, làm rõ những ưu điểm, hạn chế và xu hướng phát triển. *Phương pháp nghiên cứu tài liệu* được vận dụng để khai thác các văn kiện của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước, các công trình khoa học, báo cáo tổng kết thực tiễn liên quan đến CDS và GDLLCT. *Phương pháp khái quát hóa và dự báo khoa học* để đề xuất các yêu cầu và giải pháp đổi mới GDLLCT, bảo đảm phù hợp với bối cảnh CDS và yêu cầu nhiệm vụ trong tình hình mới.

3. Kết quả nghiên cứu và thảo luận

3.1. Kết quả nghiên cứu

3.1.1. Một số khái niệm

Chuyển đổi số là quá trình thay đổi căn bản và toàn diện hoạt động của tổ chức, cơ quan và xã hội trên cơ sở ứng dụng các công nghệ số hiện đại như Internet, dữ liệu lớn, trí tuệ nhân tạo, điện toán đám mây... nhằm đổi mới phương thức quản lý, sản xuất, cung ứng dịch vụ và tạo ra các giá trị mới.

Chuyển đổi số trong giáo dục là quá trình vận

dụng toàn diện công nghệ số để đổi mới mục tiêu, nội dung, phương pháp, hình thức tổ chức dạy học và công tác quản lý giáo dục. Quá trình này nhằm xây dựng môi trường học tập mở, linh hoạt, cá thể hóa, lấy người học làm trung tâm, đồng thời nâng cao chất lượng và hiệu quả đào tạo. CDS trong giáo dục không đồng nhất với việc giảng dạy trực tuyến hay sử dụng thiết bị công nghệ trong lớp học, mà đòi hỏi sự thay đổi đồng bộ từ chương trình, học liệu, phương pháp sư phạm đến đội ngũ giảng viên và cơ chế

Chuyển đổi số trong giáo dục lý luận chính trị là quá trình vận dụng toàn diện công nghệ số và dữ liệu số vào hoạt động GDLLCT nhằm đổi mới nội dung, phương pháp, hình thức tổ chức dạy học, quản lý và đánh giá theo hướng hiện đại, linh hoạt và hiệu quả hơn. Đây không chỉ là việc sử dụng các nền tảng trực tuyến, bài giảng điện tử hay công cụ hỗ trợ giảng dạy, mà là quá trình tái cấu trúc toàn diện hoạt động GDLLCT trên nền tảng số, bảo đảm sự thích ứng với môi trường truyền thông và không gian xã hội mới.

3.1.2. Cơ sở lý luận, thực tiễn và pháp lý

- Cơ sở lý luận

Chuyển đổi số trong GDLLCT được đặt trên nền tảng phương pháp luận của chủ nghĩa Mác - Lênin, tư tưởng Hồ Chí Minh và các quan điểm nhất quán của Đảng về công tác tư tưởng trong điều kiện mới.

Về cách tiếp cận, CDS trong GDLLCT cần được nhìn nhận như một quá trình đổi mới toàn diện công tác giáo dục chính trị, tư tưởng trên nền tảng công nghệ số, chứ không đơn thuần là ứng dụng công nghệ thông tin hay tổ chức dạy học trực tuyến.

- Cơ sở thực tiễn

Những tác động sâu rộng của Cách mạng công nghiệp lần thứ tư, đặc biệt là sự phát triển mạnh mẽ của Internet, mạng xã hội và trí tuệ nhân tạo, đã làm thay đổi căn bản môi trường giáo dục nói chung và GDLLCT nói riêng. Thực tiễn cho thấy, việc ứng dụng công nghệ số trong giảng dạy lý luận chính trị đã bước đầu mang lại những kết quả tích cực, như đa dạng hóa hình thức tổ chức dạy học, mở rộng khả năng tiếp cận tri thức, nâng cao tính chủ động của người học. Tuy nhiên, thực tiễn cũng đặt ra nhiều thách thức mới, nhất là nguy cơ lan truyền thông tin sai trái, thù địch trên không gian mạng, làm gia tăng sự cạnh tranh gay gắt về tư tưởng và nhận thức. Điều đó đòi hỏi GDLLCT phải được đổi mới theo hướng

chủ động, linh hoạt, gắn lý luận với thực tiễn số.

- Cơ sở pháp lý

Dưới tác động mạnh mẽ của các công nghệ số như dữ liệu lớn, điện toán đám mây, trí tuệ nhân tạo, mạng xã hội và thiết bị di động, hạ tầng giáo dục số ở Việt Nam đang từng bước được hình thành, tạo nền tảng quan trọng cho đổi mới căn bản phương thức dạy và học. Nhận thức rõ xu thế này, Nghị quyết số 52-NQ/TW ngày 27/9/2019 của Bộ Chính trị đã xác định yêu cầu đổi mới nội dung, phương pháp giáo dục - đào tạo trên cơ sở đẩy mạnh ứng dụng công nghệ số, khuyến khích phát triển các mô hình giáo dục, đào tạo mới dựa trên nền tảng số. Tiếp đó, Quyết định số 749/QĐ-TTg, ngày 03/06/2020 của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt “Chương trình CDS quốc gia đến năm 2025, định hướng đến năm 2030”, nhấn mạnh giáo dục và đào tạo là một trong những lĩnh vực ưu tiên, tập trung phát triển các nền tảng hỗ trợ dạy và học từ xa, đẩy mạnh số hóa tài liệu, giáo trình, ứng dụng công nghệ số trong quản lý, giảng dạy và học tập, xây dựng hệ thống chia sẻ tài nguyên học tập dùng chung theo cả hình thức trực tiếp và trực tuyến. Đại hội XIII của Đảng chỉ rõ, cần: “đẩy mạnh CDS quốc gia, phát triển nền kinh tế số, xã hội số. Tạo đột phá trong đổi mới căn bản, toàn diện giáo dục và đào tạo, khoa học và công nghệ...” (Đảng Cộng sản Việt Nam, (2021).

Cùng với đó, Quyết định số 131/QĐ-TTg ngày 25/01/2022 của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt Đề án “Tăng cường ứng dụng công nghệ thông tin và CDS trong giáo dục và đào tạo giai đoạn 2022 - 2025, định hướng đến năm 2030” đã cụ thể hóa mục tiêu xây dựng nền giáo dục mở, linh hoạt, cá thể hóa quá trình học tập, lấy người học làm trung tâm. Năm 2024, Bộ Chính trị ban hành Nghị quyết số 57-NQ/TW ngày 22/12/2024 về đột phá phát triển khoa học công nghệ, đổi mới sáng tạo và CDS quốc gia, mở đường cho những sáng kiến như phong trào “Bình dân học vụ số” - một chương trình quốc gia phổ cập kiến thức, kỹ năng số cho toàn dân, được phát động vào cuối tháng 3/2025 tiếp tục khẳng định vai trò then chốt của CDS trong giáo dục - đào tạo, coi đây là động lực quan trọng để nâng cao chất lượng nguồn nhân lực và năng lực cạnh tranh quốc gia. Ngày 31/12/2024 Thủ tướng Chính phủ ban hành Quyết định số 1705/QĐ-TTg phê duyệt Chiến lược phát triển giáo dục đến năm 2030, tầm nhìn đến năm

2045. Chiến lược nêu rõ quan điểm: “Chủ động hội nhập quốc tế và tiếp thu, ứng dụng các thành tựu khoa học và công nghệ tiên tiến trên thế giới, đặc biệt là những thành tựu của cuộc Cách mạng công nghiệp lần thứ tư, công nghệ số, trí tuệ nhân tạo để hiện đại hóa giáo dục”(Thủ tướng Chính phủ, 2024).

3.1.3. Tác động của chuyển đổi số đến giáo dục lý luận chính trị

Chuyển đổi số đang tạo ra những tác động sâu sắc, đa chiều đối với GDLLCT, vừa mở ra nhiều cơ hội thuận lợi, vừa đặt ra không ít thách thức cần được nhận diện và xử lý kịp thời. Về mặt tích cực, CDS góp phần mở rộng đáng kể không gian và điều kiện học tập của GDLLCT. Cùng với đó, CDS thúc đẩy mạnh mẽ việc đổi mới phương pháp GDLLCT theo hướng hiện đại, tích cực và lấy người học làm trung tâm. Đồng thời, các công cụ số cho phép tăng cường tính tương tác, đối thoại, thảo luận và phản biện trong quá trình học tập, góp phần nâng cao khả năng tư duy độc lập, tư duy phản biện và năng lực vận dụng lý luận vào thực tiễn của người học.

Tuy nhiên, bên cạnh những tác động tích cực, CDS cũng đặt ra nhiều thách thức nghiêm trọng đối với GDLLCT. Một trong những nguy cơ lớn là xu hướng “phi chính trị hóa” giáo dục, khi không gian số với đặc trưng mở, đa nguồn và khó kiểm soát dễ làm lu mờ vai trò định hướng tư tưởng, dẫn đến sự tiếp nhận thiếu chọn lọc, thậm chí lệch lạc về nhận thức chính trị. Môi trường mạng cũng là nơi các thế lực thù địch gia tăng hoạt động truyền bá thông tin sai trái, xuyên tạc nền tảng tư tưởng của Đảng, gây nhiễu loạn nhận thức xã hội, tác động tiêu cực đến niềm tin và bản lĩnh chính trị của người học.

3.1.4. Thực trạng đổi mới giáo dục lý luận chính trị trong bối cảnh chuyển đổi số

Thứ nhất, những ưu điểm

Một là, việc ứng dụng công nghệ số trong giảng dạy, học tập và quản lý đào tạo lý luận chính trị ngày càng được chú trọng và mở rộng. Nhiều cơ sở đào tạo, bồi dưỡng lý luận chính trị đã từng bước triển khai các nền tảng quản lý học tập trực tuyến, hệ thống bài giảng điện tử, ngân hàng câu hỏi, học liệu số hóa phục vụ giảng dạy và học tập. Khảo sát cuối 2023 tại Trường Đại học Tài chính - Marketing (TP. Hồ Chí Minh) cho thấy 85,7% giảng viên và 97,3% sinh viên đã biết hoặc sử dụng ChatGPT trong giảng dạy, học

tập; khoảng 46,4% giảng viên nhận thấy việc dùng ChatGPT giúp nâng cao hiệu quả giảng dạy các môn LLCT (Thu Hoài, 2024).

Hai là, việc tổ chức các lớp học trực tuyến, kết hợp trực tiếp và trực tuyến (blended learning) đã góp phần mở rộng không gian giáo dục, tạo điều kiện cho người học tiếp cận kiến thức một cách linh hoạt, thuận tiện, đặc biệt trong bối cảnh dịch bệnh và yêu cầu học tập suốt đời ngày càng gia tăng. Công nghệ số cũng hỗ trợ hiệu quả công tác quản lý đào tạo, từ tuyển sinh, quản lý học viên, đánh giá kết quả học tập đến thống kê, báo cáo, qua đó nâng cao tính minh bạch và hiệu quả quản lý.

Ba là, phương pháp và hình thức tổ chức dạy học lý luận chính trị đã có những đổi mới theo hướng tích cực, hiện đại hơn. Việc sử dụng các phương tiện đa phương tiện, bài giảng điện tử, video, infographics, dữ liệu số và các tình huống thực tiễn được khai thác từ không gian mạng đã góp phần làm cho nội dung lý luận chính trị trở nên sinh động, trực quan, gần gũi với đời sống xã hội.

Bốn là, nhận thức của các cấp ủy, tổ chức đảng và cơ sở đào tạo về vai trò của CDS đối với GDLLCT từng bước được nâng lên. Nhiều văn bản chỉ đạo, kế hoạch, chương trình hành động đã nhấn mạnh yêu cầu đổi mới nội dung, phương pháp GDLLCT gắn với ứng dụng công nghệ số.

Thứ hai, những hạn chế

Một là, nội dung và chương trình GDLLCT ở nhiều nơi còn chậm đổi mới so với yêu cầu của thực tiễn CDS. Nội dung giảng dạy vẫn chủ yếu tập trung vào việc truyền đạt kiến thức kinh điển, trong khi việc cập nhật các vấn đề mới nảy sinh từ kinh tế số, xã hội số, không gian mạng, an ninh phi truyền thống và đấu tranh tư tưởng trong môi trường số còn hạn chế.

Hai là, năng lực số của đội ngũ giảng viên lý luận chính trị chưa đồng đều, chưa đáp ứng yêu cầu đổi mới toàn diện. Một bộ phận giảng viên còn lúng túng trong việc sử dụng công nghệ số, khai thác học liệu điện tử và tổ chức dạy học trên các nền tảng trực tuyến.

Ba là, hạ tầng công nghệ, học liệu số và cơ chế, chính sách phục vụ CDS trong GDLLCT còn thiếu đồng bộ. Ở nhiều cơ sở đào tạo, hệ thống hạ tầng kỹ thuật chưa đáp ứng yêu cầu triển khai các mô hình giáo dục số hiện đại; kho học liệu số còn nghèo nàn, phân tán, thiếu tính chuẩn hóa và cập nhật. Việc đầu

tư cho CDS trong GDLLCT chưa tương xứng với yêu cầu nhiệm vụ.

Thứ ba, nguyên nhân của những hạn chế

- Về nguyên nhân khách quan, CDS là quá trình mới, phức tạp, diễn ra nhanh chóng, trong khi hệ thống GDLLCT vốn được hình thành và phát triển trong điều kiện giảng dạy truyền thống. Sự biến đổi nhanh của công nghệ, môi trường truyền thông và không gian mạng tạo ra áp lực lớn đối với việc đổi mới nội dung, phương pháp và mô hình giáo dục.

- Về nguyên nhân chủ quan, ở một số cấp ủy, tổ chức và cơ sở đào tạo, nhận thức về CDS trong GDLLCT chưa thật sự đầy đủ và sâu sắc. CDS đôi khi vẫn được hiểu đơn giản là ứng dụng công nghệ thông tin hoặc tổ chức dạy học trực tuyến, chưa được nhìn nhận như một quá trình đổi mới toàn diện về tư duy, nội dung, phương pháp và cơ chế vận hành giáo dục. Công tác đào tạo, bồi dưỡng năng lực số cho đội ngũ giảng viên chưa được triển khai bài bản, thường xuyên; cơ chế khuyến khích đổi mới sáng tạo còn thiếu và chưa đủ mạnh...

3.1.5. Yêu cầu đổi mới giáo dục lý luận chính trị trong thời kỳ chuyển đổi số

Thứ nhất, đổi mới mục tiêu, nội dung giáo dục lý luận chính trị

Chuyển đổi số đặt ra yêu cầu phải đổi mới mục tiêu GDLLCT theo hướng toàn diện, phù hợp với bối cảnh phát triển mới của đất nước và xu thế thời đại. Nếu như trước đây, mục tiêu chủ yếu của GDLLCT là trang bị hệ thống tri thức nền tảng về chủ nghĩa Mác - Lênin, tư tưởng Hồ Chí Minh và đường lối, quan điểm của Đảng, thì trong điều kiện CDS, mục tiêu đó cần được mở rộng và phát triển theo hướng hình thành cho người học năng lực tư duy lý luận gắn với khả năng nhận diện, phân tích và xử lý các vấn đề chính trị - xã hội nảy sinh trong môi trường số. GDLLCT không chỉ dừng lại ở “truyền thụ” tri thức, mà phải hướng tới bồi dưỡng bản lĩnh chính trị, năng lực phản biện, “sức đề kháng tư tưởng” và khả năng vận dụng lý luận vào thực tiễn CDS.

Cùng với đổi mới mục tiêu, nội dung GDLLCT cần được cập nhật, bổ sung kịp thời những vấn đề mới của thực tiễn CDS và đời sống chính trị - xã hội đương đại. Nội dung giảng dạy cần gắn chặt lý luận với các vấn đề thời sự như kinh tế số, xã hội số, chính phủ số, an ninh mạng, an ninh phi truyền thống,

truyền thông số và đấu tranh tư tưởng trên không gian mạng. Việc phân tích, lý giải các hiện tượng mới nảy sinh từ thực tiễn số trên nền tảng lý luận của chủ nghĩa Mác - Lênin, tư tưởng Hồ Chí Minh sẽ góp phần làm sáng tỏ giá trị khoa học, cách mạng và tính thời đại của nền tảng tư tưởng của Đảng. Trong môi trường số, nơi thông tin đa chiều, đa nguồn và thường xuyên biến động, GDLLCT phải chủ động tham gia “đối thoại” và “đấu tranh” tư tưởng, làm rõ đúng - sai, tích cực - tiêu cực, tiến bộ - phản động.

Thứ hai, đổi mới phương pháp và hình thức tổ chức dạy học

Đổi mới GDLLCT trong thời kỳ CDS không thể tách rời yêu cầu đổi mới phương pháp và hình thức tổ chức dạy học. Trên cơ sở phát huy những ưu điểm của phương thức giảng dạy truyền thống, cần kết hợp hài hòa giữa dạy học trực tiếp và dạy học trực tuyến theo mô hình kết hợp (blended learning) góp phần khắc phục những hạn chế của từng hình thức riêng lẻ, bảo đảm tính linh hoạt, hiệu quả và chiều sâu của GDLLCT.

Trong mô hình dạy học kết hợp, các nền tảng số có thể được sử dụng để cung cấp học liệu, tổ chức thảo luận, trao đổi, đánh giá quá trình học tập, trong khi các buổi học trực tiếp tập trung vào việc giải thích, phân tích các vấn đề lý luận cốt lõi, định hướng tư tưởng và đối thoại học thuật. Cách tiếp cận này giúp mở rộng không gian học tập, tăng cường tính tương tác, đồng thời giữ vững vai trò dẫn dắt, định hướng của giảng viên lý luận chính trị.

Bên cạnh đó, phương pháp dạy học cần được đổi mới theo hướng phát huy tính chủ động, sáng tạo của người học. Qua đó, người học không chỉ nắm vững kiến thức, mà còn hình thành năng lực tư duy độc lập, tư duy phản biện và khả năng vận dụng lý luận vào giải quyết các vấn đề cụ thể của thực tiễn số.

Đổi mới phương pháp và hình thức tổ chức dạy học cũng đòi hỏi phải chú trọng đổi mới công tác đánh giá kết quả học tập. Việc đánh giá cần chuyển từ nặng về kiểm tra trí nhớ sang đánh giá năng lực tư duy, khả năng vận dụng lý luận, thái độ chính trị và trách nhiệm xã hội của người học trong môi trường số.

Thứ ba, nâng cao năng lực số và bản lĩnh chính trị cho đội ngũ giảng viên

Đội ngũ giảng viên giữ vai trò quyết định chất lượng và hiệu quả của GDLLCT trong thời kỳ CDS.

Do đó, yêu cầu nâng cao năng lực số phải được đặt trong mối quan hệ hữu cơ với việc củng cố bản lĩnh chính trị, phẩm chất đạo đức và năng lực lý luận của giảng viên.

Trước hết, giảng viên lý luận chính trị cần được bồi dưỡng một cách hệ thống về kỹ năng số, bao gồm khả năng sử dụng các nền tảng dạy học trực tuyến, khai thác và xây dựng học liệu số, ứng dụng công nghệ mới trong giảng dạy và nghiên cứu khoa học. Tuy nhiên, việc bồi dưỡng kỹ năng số không thể tách rời việc nâng cao trình độ lý luận và bản lĩnh tư tưởng. Trong môi trường số đầy biến động, giảng viên không chỉ là người truyền đạt tri thức, mà còn là người định hướng, dẫn dắt và “gác cổng” về mặt tư tưởng cho người học.

Bên cạnh đó, giảng viên lý luận chính trị phải thực sự là tấm gương về bản lĩnh chính trị, đạo đức nghề nghiệp và văn hóa ứng xử trên không gian mạng. Thái độ, quan điểm, hành vi của giảng viên trong môi trường số có tác động trực tiếp đến nhận thức và niềm tin của người học.

Thứ tư, bảo đảm tính định hướng chính trị, tư tưởng trong môi trường số

Không gian số với đặc trưng mở, đa chiều và khó kiểm soát vừa là môi trường thuận lợi để lan tỏa các giá trị tích cực, vừa tiềm ẩn nguy cơ bị lợi dụng để truyền bá quan điểm sai trái, thù địch. Vì vậy, GDLLCT phải chủ động tham gia đấu tranh tư tưởng trên không gian mạng, kịp thời phản bác các luận điệu xuyên tạc, phủ nhận nền tảng tư tưởng của Đảng.

Cùng với đó, cần tăng cường quản lý nội dung và học liệu số phục vụ GDLLCT theo hướng chặt chẽ, khoa học và thống nhất. Việc xây dựng các kho học liệu số chính thống, có chất lượng cao, được thẩm định nghiêm túc sẽ góp phần định hướng nhận thức, nâng cao “sức đề kháng tư tưởng” cho người học.

3.1.6. Một số giải pháp đổi mới giáo dục lý luận chính trị đáp ứng yêu cầu chuyển đổi số

Một là, hoàn thiện cơ chế, chính sách về CDS trong GDLLCT

Đổi mới GDLLCT trong bối cảnh CDS trước hết đòi hỏi phải có cơ chế, chính sách đồng bộ, thống nhất và mang tính định hướng lâu dài.

Trước hết, cần xây dựng khung chiến lược CDS trong GDLLCT theo lộ trình rõ ràng, xác định mục tiêu, nhiệm vụ, giải pháp và trách nhiệm của từng chủ

thể. Đồng thời, cần hoàn thiện các quy định về quản lý, khai thác và sử dụng nền tảng số, học liệu số, dữ liệu người học trong GDLLCT, bảo đảm tuân thủ các nguyên tắc về bảo mật thông tin, an ninh mạng và an ninh tư tưởng.

Bên cạnh đó, cần có cơ chế đầu tư thỏa đáng cho CDS trong GDLLCT, coi đây là đầu tư cho phát triển bền vững về chính trị - tư tưởng. Việc phân bổ nguồn lực phải gắn với hiệu quả thực chất, tránh đầu tư dàn trải, hình thức.

Hai là, xây dựng và phát triển hệ sinh thái học liệu số lý luận chính trị

Học liệu số giữ vai trò nền tảng trong đổi mới GDLLCT thời kỳ CDS. Do đó, cần tập trung xây dựng và phát triển hệ sinh thái học liệu số lý luận chính trị theo hướng đồng bộ, thống nhất, chuẩn hóa và có tính mở, nhưng vẫn bảo đảm chặt chẽ về mặt định hướng tư tưởng.

Trước hết, cần tổ chức số hóa có chọn lọc các giáo trình, tài liệu giảng dạy, công trình nghiên cứu, văn kiện của Đảng và các tài liệu chính thống phục vụ GDLLCT. Việc số hóa không chỉ dừng lại ở chuyển đổi hình thức, mà cần gắn với việc biên tập, cập nhật, bổ sung nội dung phù hợp với thực tiễn CDS và yêu cầu của từng đối tượng người học. Hệ sinh thái học liệu số cần được thiết kế theo hướng đa dạng về hình thức thể hiện, như số hóa giáo trình, bài giảng đa phương tiện và xây dựng ngân hàng tài liệu điện tử, video, đồ họa, dữ liệu tương tác, tình huống thực tiễn, sẽ giúp học viên và giảng viên dễ dàng tiếp cận, khai thác, đồng thời hỗ trợ hiệu quả cho việc tự học, nghiên cứu, giảng dạy.

Bên cạnh đó, cần xây dựng các nền tảng học liệu số dùng chung cho GDLLCT, bảo đảm sự thống nhất về nội dung, chuẩn mực về tư tưởng và tính khoa học. Việc chia sẻ, liên thông học liệu giữa các cơ sở đào tạo sẽ góp phần nâng cao hiệu quả sử dụng nguồn lực, đồng thời hạn chế tình trạng phân tán, manh mún trong xây dựng học liệu số.

Ba là, đổi mới công tác đào tạo, bồi dưỡng về công nghệ thông tin cho đội ngũ giảng viên lý luận

Bảo đảm tất cả cán bộ quản lý, giảng viên được trang bị những kỹ năng, phát triển năng lực tin học, ngoại ngữ có khả năng sử dụng các phần mềm ứng dụng trong các hoạt động nghiệp vụ theo tiêu chuẩn của từng chức danh, theo phương châm “mỗi giảng viên, nhân viên là một

kỹ thuật viên IT”, đáp ứng yêu cầu CDS.

Trước hết, cần xây dựng chương trình bồi dưỡng năng lực số cho giảng viên lý luận chính trị một cách bài bản, thường xuyên và cập nhật. Nội dung bồi dưỡng không chỉ bao gồm kỹ năng sử dụng công nghệ, nền tảng dạy học trực tuyến, mà còn tập trung vào phương pháp sư phạm số, kỹ năng thiết kế bài giảng số, tổ chức thảo luận và định hướng tư tưởng trong môi trường trực tuyến, sử dụng công nghệ thông tin trong dạy học, quản lý lớp học trực tuyến, tổ chức các hình thức học tập kết hợp (blended learning), học tập cá nhân hóa (personalized learning), và đặc biệt là kỹ năng phân tích, khai thác dữ liệu học tập để điều chỉnh phương pháp giảng dạy. Tuy nhiên, việc nâng cao năng lực số phải luôn gắn với việc bồi dưỡng bản lĩnh chính trị, khả năng nhận diện và đấu tranh với các quan điểm sai trái, thù địch trên không gian mạng.

Bên cạnh đó, cần chú trọng xây dựng đội ngũ giảng viên lý luận chính trị thực sự là những “chiến sĩ trên mặt trận tư tưởng” trong môi trường số. Giảng viên không chỉ truyền đạt tri thức, mà còn đóng vai trò định hướng, dẫn dắt và nêu gương về lập trường chính trị, đạo đức nghề nghiệp và văn hóa ứng xử trên không gian mạng. Việc đổi mới công tác đánh giá, sử dụng và đãi ngộ giảng viên cũng cần được quan tâm, tạo động lực để giảng viên tích cực đổi mới phương pháp, ứng dụng công nghệ số trong giảng dạy và nghiên cứu.

Bốn là, phát huy vai trò của các cơ sở đào tạo, cơ quan báo chí, truyền thông chính thống

Đổi mới GDLLCT trong bối cảnh CDS không phải là nhiệm vụ riêng của các cơ sở đào tạo, mà đòi hỏi sự phối hợp đồng bộ của nhiều chủ thể, trong đó có các cơ quan báo chí, truyền thông chính thống. Các cơ sở đào tạo lý luận chính trị cần chủ động đổi mới mô hình tổ chức, tăng cường liên kết, hợp tác trong xây dựng học liệu số, chia sẻ kinh nghiệm và nguồn lực. Việc ứng dụng các mô hình giảng dạy tiên tiến như lớp học đảo ngược, kết hợp học trực tuyến và trực tiếp, sử dụng các công cụ phân tích dữ liệu lớn (Big Data) và trí tuệ nhân tạo (AI) trong đánh giá kết quả học tập sẽ giúp nâng cao chất lượng GDLLCT trong bối cảnh CDS.

Các cơ sở đào tạo tiếp tục quan tâm đầu tư hạ tầng công nghệ thông tin đồng bộ, hiện đại để CDS thành

công. Nâng cấp hệ thống mạng, cải thiện tốc độ và ổn định đường truyền internet, đồng thời xây dựng các phòng học thông minh với trang thiết bị công nghệ tiên tiến, tạo nền tảng hỗ trợ cho việc triển khai các phương pháp giảng dạy hiện đại.

Bên cạnh đó, báo chí và truyền thông chính thống giữ vai trò quan trọng trong việc lan tỏa các giá trị lý luận, tư tưởng, góp phần hỗ trợ GDLLCT trong môi trường số. Việc kết nối giữa GDLLCT với hoạt động báo chí, truyền thông sẽ giúp nội dung lý luận trở nên gần gũi, sinh động và gần gũi hơn với thực tiễn đời sống xã hội. Đồng thời, báo chí chính thống cũng là kênh quan trọng để đấu tranh phản bác các quan điểm sai trái, thù địch, góp phần bảo vệ nền tảng tư tưởng của Đảng trên không gian mạng.

Năm là, tăng cường kiểm tra, giám sát, bảo đảm an ninh tư tưởng trên không gian mạng

Xây dựng và hoàn thiện cơ chế phối hợp chặt chẽ giữa các cơ quan quản lý, cơ sở đào tạo và lực lượng chức năng trong việc theo dõi, phát hiện và xử lý kịp thời các biểu hiện lệch lạc về tư tưởng trong quá trình GDLLCT trực tuyến.

Bên cạnh đó, cần chú trọng nâng cao “sức đề kháng tư tưởng” cho người học thông qua việc trang bị kỹ năng tiếp nhận, phân tích và đánh giá thông tin trên không gian mạng. Việc kết hợp giữa “xây” và “chống”, giữa giáo dục, thuyết phục và quản lý, kiểm soát sẽ góp phần tạo dựng môi trường GDLLCT lành mạnh, an toàn và hiệu quả trong thời kỳ CDS.

3.2. Thảo luận

Một là, CDS đang tạo ra sự thay đổi căn bản đối với môi trường, phương thức và chủ thể của GDLLCT. Trong điều kiện không gian số phát triển mạnh mẽ, người học không còn tiếp nhận thông tin theo cơ chế một chiều mà chuyển sang môi trường đa nguồn, đa chiều và tương tác liên tục. Điều này đòi hỏi GDLLCT phải đổi mới tư duy tiếp cận, từ chú trọng truyền thụ kiến thức sang phát triển năng lực tư duy lý luận, khả năng phản biện và bản lĩnh chính trị cho người học. Nếu không kịp thời đổi mới, GDLLCT sẽ khó đáp ứng yêu cầu định hướng tư tưởng trong bối cảnh mới.

Hai là, CDS không chỉ là vấn đề công nghệ mà thực chất là quá trình đổi mới toàn diện về nội dung, phương pháp, mô hình quản lý và tổ chức giáo dục. Vì vậy, việc ứng dụng công nghệ số trong GDLLCT

cần tránh khuynh hướng hình thức, giản đơn hóa thành việc số hóa bài giảng hay tổ chức học trực tuyến. Yếu tố cốt lõi của đổi mới phải là nâng cao chất lượng, tính thuyết phục và khả năng gắn lý luận với thực tiễn đời sống chính trị - xã hội đương đại.

Ba là, trong môi trường số, yêu cầu bảo đảm tính định hướng chính trị, tư tưởng đối với GDLLCT trở nên cấp thiết hơn bao giờ hết. Không gian mạng vừa mở rộng cơ hội lan tỏa các giá trị tích cực, vừa là môi trường để các thế lực thù địch gia tăng hoạt động chống phá nền tảng tư tưởng của Đảng. Do đó, GDLLCT cần chủ động tham gia đấu tranh phản bác các quan điểm sai trái, đồng thời nâng cao “sức đề kháng tư tưởng”, khả năng chọn lọc và kiểm chứng thông tin cho người học.

Bốn là, đội ngũ giảng viên giữ vai trò trung tâm trong tiến trình đổi mới GDLLCT thời kỳ chuyển đổi số. Bên cạnh trình độ chuyên môn và bản lĩnh chính trị, giảng viên cần được trang bị năng lực số, kỹ năng sư phạm hiện đại và khả năng thích ứng với môi trường giáo dục số. Việc xây dựng đội ngũ giảng viên vừa “vững lý luận”, vừa “giỏi công nghệ” sẽ là yếu tố quyết định hiệu quả đổi mới GDLLCT trong giai đoạn hiện nay.

4. Kết luận

Chuyển đổi số là xu thế tất yếu của thời đại, đang tác động sâu sắc, toàn diện đến mọi lĩnh vực của đời sống xã hội, trong đó có GDLLCT. Có thể khẳng định rằng, đổi mới GDLLCT trong thời kỳ CDS là nhiệm vụ vừa cấp bách, vừa lâu dài, đòi hỏi sự vào cuộc của cả hệ thống chính trị, sự chủ động, sáng tạo của các cơ sở đào tạo và đội ngũ giảng viên. Thực hiện tốt nhiệm vụ này sẽ góp phần nâng cao chất lượng, hiệu quả công tác tư tưởng, lý luận, củng cố niềm tin, bản lĩnh chính trị cho cán bộ, đảng viên và nhân dân, đáp ứng yêu cầu xây dựng và bảo vệ Tổ quốc trong tình hình mới./.

TÀI LIỆU THAM KHẢO

- Đảng Cộng sản Việt Nam. (2021). *Văn kiện Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ XIII*. T.1. Nhà xuất bản Chính trị quốc gia Sự thật. tr.136, 37.
- Thủ tướng Chính phủ. (2024). *Quyết định số 1705/QĐ-TTg ngày 31/12/2024 phê duyệt Chiến lược phát triển giáo dục đến năm 2030, tầm nhìn đến năm 2045*.
- Thu Hoài. (2024). *Ứng dụng ChatGPT trong dạy và học các môn lý luận chính trị*. <https://www.sggp.org.vn>, ngày 22/11/2024.